

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIA LÂM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3271/UBND-TCKH

Gia Lâm, ngày 10 tháng 10 năm 2023

V/v tham gia ý kiến dự thảo Thông tư quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức thuộc lĩnh vực tài chính của địa phương

Kính gửi:

- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Huyện;
- Chi cục thuế, Kho bạc nhà nước huyện Gia Lâm;
- UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 5822/STC-VP ngày 06/10/2023 của Sở Tài chính Hà Nội về việc tham gia góp ý dự thảo Thông tư của Bộ Tài chính, UBND huyện Gia Lâm có ý kiến chỉ đạo như sau:

**1. Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện, Chi cục thuế, Kho bạc nhà nước Gia Lâm và UBND các xã, thị trấn**

Nghiên cứu, góp ý kiến bằng văn bản về dự thảo Thông tư quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tài chính của địa phương (có gửi dự thảo Thông tư kèm theo) gửi UBND Huyện (qua Phòng Tài chính - Kế hoạch), **trước ngày 12/10/2023**.

**2. Giao phòng Tài chính - Kế hoạch:** Tổng hợp, tham mưu UBND Huyện văn bản góp ý dự thảo Thông tư gửi Sở Tài chính Hà Nội, **trước ngày 13/10/2023**.

UBND Huyện yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./. *sh*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND huyện; (để báo cáo)
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Hồng**



Số: /2023/TT-BTC

Hà Nội, ngày tháng 9 năm 2023

Dự thảo lần 1

**THÔNG TƯ**

**Quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tài chính ở địa phương**

*Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;*

*Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tài chính ở địa phương.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này quy định danh mục và thời hạn phải định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các cơ quan, tổ chức thuộc lĩnh vực tài chính tại chính quyền địa phương.

2. Thông tư này áp dụng đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc thuộc lĩnh vực tài chính tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**Điều 2. Nguyên tắc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác**

1. Các đơn vị theo thẩm quyền có trách nhiệm định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý nhằm phòng ngừa tham nhũng.

2. Việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải đảm bảo khách quan, hợp lý, phù hợp với chuyên môn, nghiệp vụ và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của đơn vị.

3. Việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải được thực hiện theo kế hoạch và được công khai trong đơn vị.



4. Không được lợi dụng việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức vì vụ lợi hoặc để trừ dật công chức, viên chức.

5. Không thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với người có thời gian công tác còn lại dưới 18 tháng cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

### **Điều 3. Phương thức thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác**

1. Định kỳ hàng năm, người đứng đầu đơn vị phải ban hành và công khai kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác; kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác phải nêu rõ mục đích, yêu cầu, trường hợp cụ thể phải chuyển đổi vị trí công tác, thời gian thực hiện chuyển đổi, quyền, nghĩa vụ của người phải chuyển đổi vị trí công tác và biện pháp tổ chức thực hiện.

Việc rà soát, xây dựng kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác được thực hiện trong Quý I hằng năm.

2. Chuyển đổi vị trí công tác cùng chuyên môn, nghiệp vụ từ bộ phận này sang bộ phận khác trong đơn vị; giữa các lĩnh vực, địa bàn được phân công theo dõi, phụ trách, quản lý hoặc giữa các đơn vị trong phạm vi quản lý của chính quyền địa phương.

3. Đối với đơn vị chỉ có một vị trí trong danh mục vị trí công tác định kỳ chuyển đổi mà vị trí này có yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác với các vị trí còn lại của đơn vị đó thì việc chuyển đổi do người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp lập kế hoạch chuyển đổi chung.

### **Điều 4. Trường hợp chưa thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác**

Chưa thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác trong các trường hợp sau:

1. Người đang trong thời gian bị xem xét, xử lý kỷ luật.

2. Người đang bị kiểm tra, xác minh, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.

3. Người đang điều trị bệnh hiểm nghèo được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận; người đang đi học tập trung từ 12 tháng trở lên, người đang biệt phái, người đi đại diện chế độ ngoại giao, chế độ phu nhân, phu quân.

4. Phụ nữ đang trong thời gian mang thai hoặc nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi; nam giới đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi do vợ mất hoặc trong trường hợp khách quan khác.

### **Điều 5. Danh mục vị trí công tác thuộc lĩnh vực tài chính phải thực hiện định kỳ chuyển đổi**

1. Phân bổ ngân sách;

2. Kế toán;

3. Mua sắm công;

4. Quản lý các đối tượng nộp thuế;

5. Thu thuế, kiểm soát thuế, hoàn thuế, quyết toán thuế, quản lý và cấp phát ấn chỉ;



6. Kiểm hóa hàng xuất nhập khẩu;
7. Thẩm định, kiểm tra và quyết toán kinh phí theo quy định của Luật NSNN;
8. Thẩm định, định giá trong đấu giá;
9. Cấp phát tiền, hàng thuộc Kho bạc Nhà nước, và Dự trữ quốc gia;
10. Bán, cho thuê tài sản gắn liền với đất.

#### **Điều 6. Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác**

1. Thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc quy định tại Điều 5 Thông tư này là từ đủ 02 năm đến 05 năm theo quy định (không bao gồm thời gian tập sự của công chức, viên chức).

2. Thời điểm tính thời hạn chuyển đổi vị trí công tác là thời điểm có quyết định điều động, bố trí phân công nhiệm vụ của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ.

#### **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2023.

#### **Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị, cá nhân phản ánh về Bộ Tài chính để tổng hợp, xem xét và hướng dẫn./

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ; các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các Đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo, Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ;
- Các Sở thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TCCB.